TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2019/HS-ST
Ngày: 25 – 6 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Khánh Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Túy Phượng;

- Ông Trần Minh Quang.

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Đặng Thị Thu Hiền là Thư ký của Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 122/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2019/HSST-QĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: 16/2 khu phố L, phường L, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Sâm Thị N; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 04/3/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (theo quyết định số 46/2016/QĐ-TA ngày 04/3/2016).

Nhân thân:

Ngày 11/6/2015 bị Ủy ban nhân dân phường L, thị xã Thuận An ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 07/5/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận An (nay là thị xã Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt 42 tháng tù về tội cố ý gây thương tích. Ngày 30/8/2010 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 18/01/2019, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Ông Trần Xuân T, sinh năm 1983; thường trú: Xóm V, xã C, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; tạm trú: 22 khu phố L, phường L, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt), vắng mặt.

- Bà Đinh Thị H, sinh năm 1984; thường trú: Khu 8, xã M, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; trú tại: 22 khu phố L, phường L, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt), vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Sâm Thị N, sinh năm 1955; thường trú: 16/2 khu phố L, phường L, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt), vắng mặt.

- Bà Phan Thị T, sinh năm 1963; trú tại: 23/6/4 Hoàng Văn T, phường 15, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- Ông Trần Văn L, sinh năm 1977; trú tại: Khu phố L, phường L, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 18/01/2019, Nguyễn Ngọc G điều khiển xe mô tô biển số 53R6-4831 đến nhà trọ số 22 khu phố L, phường L, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương dựng xe phía trước rồi đi vào bên trong để tìm gặp bạn nhưng không thấy. Trong lúc đứng đợi bạn, G nhìn vào bên trong phòng trọ số 3 của ông Trần Xuân T không khóa cửa, ông Thành đang ngủ. G lén lút vào phòng lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung $S8^+$ đang cắm xạc để trên bình nước, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F7 để trên kệ ti vi, 01 điện thoại hiệu Xiaomi 6 Pro để trên nệm và 01 ví da màu đen bên trong có số tiền 4.600.000 đồng để trên tủ lạnh. Sau khi lấy trộm được số tài sản trên, G điều khiển xe chạy về nhà tại địa chỉ 16/2 khu phố Long Thới, phường L, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để cất 03 điện thoại. Đối với số tiền 4.600.000 đồng, G mang đi trả nợ và tiêu xài hết. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, G mang chiếc điện thoại Xiaomi 6 Pro đến chợ L để sửa thì bị lực lượng Công an nghi vấn, mời về Công an phường làm việc và G đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 53R6- 4831; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F7, 01 điện thoại hiệu Xiaomi 6 Pro, 01 điện thoại di động hiệu Samsung $S8^+$ và 01 ví da màu đen.

Theo Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản ngày 22/01/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Thuận An xác định: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F7 trị giá 1.000.000 đồng, 01 điện thoại hiệu Xiaomi 6 Pro trị giá 1.500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung $S8^+$ trị giá 8.000.000 đồng, 01 ví da trị giá 50.000 đồng, tổng giá trị tài sản là 10.550.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 142/CT-VKS-TA ngày 10/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc G về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc G từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 4.600.000 đồng bị cáo chiếm đoạt của bị hại và đã tiêu xài hết. Tuy nhiên, tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, ông Trần Xuân T và bà Đinh Thị H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F7, 01 điện thoại hiệu Xiaomi 6 Pro, 01 điện thoại di động hiệu Samsung $S8^+$ và 01 ví da màu đen là tài sản hợp pháp của ông Trần Xuân T nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho ông T.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 53R6- 4831 bị cáo mượn của bà Sâm Thị N, bà N khai mua của người tên Trần Văn L, khi mua bán chỉ làm giấy tay chưa làm thủ tục sang tên. Quá trình xác minh thể hiện người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe là bà Phan Thị T, địa chỉ 23/6/4 H, phường 15, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T hiện nay không còn cư trú tại địa chỉ trên. Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có người đến liên hệ giải quyết nên đề nghị tiếp tục giao cho Công an thị xã Thuận An xử lý theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc G đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Ngọc G tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ trong vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 18/01/2019, tại phòng số 3, nhà trọ số 22 khu phố L, phường L, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương bị cáo Nguyễn Ngọc G đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu OPPO F7 trị giá 1.000.000 đồng, 01 điện thoại hiệu Xiaomi 6 Pro trị giá 1.500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung $S8^{+}$ trị giá 8.000.000 đồng và 01 ví da màu đen trị giá 50.000 đồng bên trong có số tiền 4.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 15.150.000 đồng của ông Trần Xuân T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định nêu trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo G là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 4.600.000 đồng bị cáo chiếm đoạt của bị hại. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F7, 01 điện thoại hiệu Xiaomi 6 Pro, 01 điện thoại di động hiệu Samsung $S8^{+}$ và 01 ví da màu đen là tài sản hợp pháp của ông Trần Xuân T Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho ông T là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 53R6- 4831 thu giữ trong vụ án, bà Sâm Thị N khai mua của người tên Trần Văn L, khi mua bán chỉ làm giấy tay chưa làm thủ tục sang tên và bị cáo mượn làm phương tiện đi lại. Quá trình xác minh thể hiện người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe là bà Phan Thị T, địa chỉ 23/6/4 H, phường 15, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không còn cư trú tại địa chỉ trên nên cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu đến nay chưa có người đến liên hệ giải quyết. Hội đồng xét xử tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An tiếp tục điều tra truy tìm chủ sở hữu và giải quyết theo thẩm quyền.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc G phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc G 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Giao chiếc xe mô tô 02 bánh (kiểu dáng Dream), nhãn hiệu Fimex, số loại 100DI, dung tích xylanh 97cm^3, mang biển kiểm soát 53R6- 4831, có số khung LGNXCGLX 611000015; số máy LC150FMG*01619015* (xe không kiếng, không bửng) cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An tiếp tục điều tra truy tìm chủ sở hữu và giải quyết theo thẩm quyền.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2019)

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Khánh Linh